

Bài 4 SO SÁNH SỐ (4 tiết)

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

* **Kiến thức**

- Nhận biết được các dấu $>$, $<$, $=$.
- Sử dụng được các dấu $>$, $<$, $=$ khi so sánh hai số.
- Nhận biết được cách so sánh, xếp thứ tự các số trong phạm vi 10 (ở các nhóm có không quá 4 số).

* **Phát triển năng lực**

Biết tìm ra nhóm sự vật có số lượng nhiều nhất hoặc ít nhất.

II CHUẨN BỊ

Bộ đồ dùng học Toán 1.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết 1. Lớn hơn, dấu $>$

1. Khám phá

- GV có thể dẫn dắt vào bài bằng câu nói vui “Đố các em con vịt kêu thế nào?”, sau đó nói: “Hôm nay chúng ta sẽ học cách so sánh số lớn hơn với những chú vịt nhé!”.
- Tiếp đó, GV cho HS đếm số vịt ở hình bên trái và hình bên phải để giải thích về con số ở cạnh mỗi hình.
- Tiếp theo, GV yêu cầu HS so sánh số vịt ở hai bên của hình vẽ (dùng cách ghép “tương ứng 1 – 1”).
- GV có thể kết luận: “Số vịt ở phía bên này (chỉ vào nhóm có 4 con vịt) nhiều hơn số vịt ở phía bên kia. Bên này có 4 con vịt, bên kia có 3 con vịt. Như vậy 4 lớn hơn 3.”.
- Sau đó, GV hướng dẫn các em viết phép so sánh: $4 > 3$ vào vở.
- Minh hoạ thứ hai bằng quả dưa cũng dẫn dắt tương tự.

2. Hoạt động

Bài 1: GV hướng dẫn HS cách viết dấu $>$ vào vở.

Bài 2: GV hướng dẫn HS cách thử lần lượt để tìm ra đáp án đúng.

Bài 3: Yêu cầu HS đếm số lượng sự vật chính trong hình: ở hình thứ nhất là kiến, hình thứ hai là cây, hình thứ ba là cò, hình thứ tư là khí và hươu cao cổ; sau khi đếm, nêu số trong ô vuông rồi nêu dấu lớn hơn trong ô tròn ở giữa.

Bài 4: Có thể yêu cầu HS tìm đường đi bằng bút chì cho trực quan và dễ thực hiện.

Tiết 2. Bé hơn, dấu <

1. Khám phá

- GV dẫn dắt vào bài: “Hôm trước chúng ta học về dấu lớn hơn, hôm nay chúng ta học về dấu bé hơn.”
- Với hình minh hoạ bằng chim chào mào, GV cho HS đếm số chim, hỏi xem bên nào có số chim ít hơn, sau đó kết luận “số 2 bé hơn số 3” và hướng dẫn HS viết phép so sánh: $2 < 3$ (tương tự tiết học về dấu lớn hơn).
- Với hình minh hoạ bầy kiến làm tương tự.

2. Hoạt động

Bài 1: GV hướng dẫn HS cách viết dấu < vào vở.

Bài 2: GV hướng dẫn HS cách thử lần lượt để tìm ra đáp án đúng.

Bài 3: Đếm số lượng sự vật trong hình, nêu số và dấu < thích hợp.

Bài 4: GV đọc và giải thích yêu cầu của đề bài. Cho HS ghép thử và gợi ý nếu cần thiết.

Tiết 3. Bằng nhau, dấu =

1. Khám phá

- Ví dụ minh hoạ về xèng và cuốc, GV có thể hỏi HS: “Đố các em đây là cái gì?”, GV có thể hỏi HS hoặc kể về tác dụng của các dụng cụ này bằng một số hình minh hoạ (do GV tự chuẩn bị).
- Sau đó GV cho HS đếm số lượng xèng, cuốc và có thể cho một số em trả lời kết quả. Tiếp theo, GV viết “ $4 = 4$ ” lên bảng và nói: “Khi hai số bằng nhau, ta dùng dấu = để viết phép so sánh.”
- GV tiếp tục lặp lại với ví dụ về máy tính xách tay và chuột máy tính.

2. Hoạt động

Bài 1: GV hướng dẫn HS cách viết dấu = vào vở.

Bài 2: Hai nhóm sự vật được ghép cặp với nhau ngoài quan hệ về số lượng bằng nhau còn có một mối liên tưởng khác. Ví dụ: Gia đình gà và vịt cùng là gia cầm; các bạn nam và nữ đều là HS; thìa và bát dùng để ăn; mây tạo ra mưa (giọt nước). GV có thể

gợi liên tưởng này cho các em HS bằng cách nêu ví dụ về gà và vịt rồi đặt câu hỏi về các cặp sự vật khác.

Bài 3: GV yêu cầu HS đếm số lượng lá vàng và lá xanh để tìm đáp án đúng.

Bài 4: GV hướng dẫn HS đếm số chấm ở mỗi con bọ rùa và chọn dấu >; <; = thích hợp.

Tiết 4. Luyện tập

Bài 1: Dựa vào đếm số chấm trong mỗi hình để đặt dấu >; <; = thích hợp.

Bài 2: Để làm được bài này, HS cần thuộc thứ tự các số. Sau khi để HS tự làm bài, GV chữa từng phép tính bằng cách đặt câu hỏi trước. Ví dụ với $9 > 8$, GV có thể hỏi: “Số nào lớn hơn 9?” hoặc “Khi đếm, sau số 9 là số mấy?”. Do yêu cầu về việc thuộc thứ tự so sánh các số là khá khó với HS, GV có thể dành nhiều thời gian cho bài này hơn và có thể viết lại 11 số đã học lên bảng: 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10.

Bài 3: GV cho HS đếm số thùng hàng trên mỗi tàu, sau đó hỏi: “Tàu nào chở nhiều thùng hàng nhất?”. Cuối cùng GV cho HS nêu câu trả lời.

Bài 4: Ngoài việc rèn luyện kĩ năng đếm, viết phép so sánh, bài tập còn gợi mở về việc đếm các sự vật theo 2 cách: cách thứ nhất (câu a) theo màu sắc (đỏ và xanh) và cách thứ hai (câu b) theo loại quả (táo và ổi). GV có thể kết luận (nhằm mục đích gợi mở cho các em về mặt tư duy) “Các em thấy, nếu ta đếm quả theo màu sắc thì được $4 < 5$, còn nếu đếm theo loại quả thì được $5 > 4$.”